

BÁO CÁO
Ứng phó biến đổi khí hậu năm 2022 trên địa bàn huyện

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Công văn số 665/STNMT-KS-TNN ngày 03/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc lập báo cáo về ứng phó biến đổi khí hậu năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo về ứng phó biến đổi khí hậu năm 2022 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. Đánh giá thực trạng công tác ứng phó biến đổi khí hậu

1. Đánh giá chung tình hình chủ động ứng phó với ứng phó biến đổi khí hậu.

Trong thời gian qua được sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở ngành, ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản về tài nguyên và môi trường để chỉ đạo các phòng, ban, các cấp trong huyện triển khai thực hiện theo đúng chức năng và thẩm quyền được giao. Công tác ban hành văn bản thuộc thẩm quyền luôn đảm bảo kịp thời, đúng quy định pháp luật, theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế ở địa phương, góp phần đạt những kết quả tích cực trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

Công tác thông tin, truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức về ứng phó biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường hoạt động trên diện rộng, có chiều sâu góp phần làm nâng cao nhận thức về ứng phó biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường của người dân, cộng đồng doanh nghiệp, các cấp, các ngành trên địa bàn.

a. Đối với lĩnh vực đất đai

Để tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng cơ bản theo hướng hiện đại, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các nội dung sau:

- Xây dựng Quy hoạch sử dụng huyện Kbang giai đoạn (2020-2030), Kế hoạch sử dụng đất hàng năm đảm bảo chất lượng, tiến độ. Chỉ đạo 14/14 đơn vị cấp xã, Kế hoạch sử dụng đất hàng năm, thống kê đất đai hàng năm.

- Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường tập trung cao, phối hợp cùng các ngành, chính quyền các cấp chỉ đạo quyết liệt, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về cơ chế chính sách bồi thường GPMB khi Nhà nước thu hồi đất.

- Công tác đăng ký đất đai, chỉnh lý biến động, cập nhật hồ sơ địa chính được thực hiện với khối lượng công việc lớn

b. Lĩnh vực khoáng sản

- Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. UBND huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản.

- Quy hoạch các mỏ cát, đất trên địa bàn huyện, từ đó công tác quản lý đi vào ổn định.

- Bên cạnh đó, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các ngành liên quan tập trung chỉ đạo quyết liệt, kiểm tra, giải quyết dứt điểm các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn; chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan do buông lỏng quản lý để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép thuộc địa bàn quản lý.

c. Công tác bảo vệ môi trường

Ban hành các văn bản hướng dẫn, quy chế, quy ước, hương ước về bảo vệ môi trường.

- Kế hoạch triển khai tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới;

- Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2022 trên địa bàn huyện;

- Quyết định thành lập ban chỉ đạo bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Kbang giai đoạn 2022-2025;

- Kế hoạch hành động về đa dạng sinh học huyện Kbang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Các xã, thị trấn đã xây dựng phương án và tiến hành thu gom rác, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn. Tuy nhiên, trong điều kiện hiện tại các xã chủ yếu tiến hành thu gom tại khu vực trung tâm của xã. Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, kết quả thanh tra, kiểm tra, thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường gắn liền với ứng phó biến đổi khí hậu

- Về công tác kiểm tra quản lý môi trường rác thải đối với thị trấn: Phòng Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì phối hợp với UBND thị trấn kiểm tra các khu vực xe rác không vào được và các khu vực đổ rác thải trộm ra môi trường như: vị trí đồi TDP1, một số hộ dân TDP14 đổ rác thải ra môi trường; Đồi thông - TDP10; cầu Bê tông Ka Nak; Khu vực đường trường sơn Đông - thôn 10, xã Đông, ...gây mất mỹ quan cũng như gây ô nhiễm môi trường. Qua đó, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai cấm biển cấm khu vực cấm đổ rác. Thời gian tới, tiếp tục chỉ đạo phòng Tài nguyên phối hợp với UBND thị trấn, UBND xã Đông xử lý các trường hợp đổ trộm rác thải ra môi trường theo Luật bảo vệ môi trường năm 2020.

- Về công tác kiểm tra các hộ kinh doanh, chăn nuôi, dịch vụ, doanh nghiệp trong năm được tổng số: **50 cơ sở**. Nhìn chung, các cơ sở chấp hành tốt công tác bảo vệ môi trường trong kinh doanh cũng như trong sản xuất, chăn nuôi. Tuy nhiên, có những trường hợp chưa chấp hành tốt công tác bảo vệ môi trường để cho nhân dân phản ánh như: Kiểm tra, xử lý hộ gia đình ông Võ Đình Côi tại thôn 02, xã Nghĩa

An chăn nuôi bò không đảm bảo vệ sinh môi trường gây ảnh hưởng đến người dân xung quanh, UBND xã Nghĩa An đã ra biên bản xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ và yêu cầu gia đình khắc phục vi phạm

2. Đánh giá kết quả thực hiện

a. Kết quả đã đạt được

** Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu*

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm năng lượng. Nhận thức của các cấp các ngành và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng về tác động của biến đổi khí hậu và trách nhiệm ứng phó với biến đổi khí hậu được chuyển biến tích cực.

Đã chủ động xây dựng kế hoạch cho các phòng, ban ngành và các địa phương nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện thông qua ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu;

Phê duyệt các dự án, nhiệm vụ để chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực lòng hồ ven sông và phòng chống thiên tai.

** Lĩnh vực đất đai*

Tổng số hồ sơ tiếp nhận là 393 hồ sơ; tổng diện tích đăng ký: 325,44 ha. Trong đó:

- Số hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: 300 hồ sơ; diện tích 261,14 ha (*chiếm 81,6% số với chỉ tiêu huyện giao*).

Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã ký đạt 36,56 %; với diện tích đã cấp 117,0 ha. Số hồ sơ đã xác lập đang giải quyết tại xã đạt 21,53, hồ sơ đang xử lý tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đạt 23,36 %, Nâng tổng tỷ lệ toàn huyện ước đạt khoảng 81,60 %.

+ Các xã đạt và vượt kế hoạch: gồm Thị trấn Kbang, xã Sơ Pai, xã Lơ Ku, xã Đông

+ Các xã không đạt: Nghĩa An, Tơ Tung, Kông Long Khong , Kông Bờ La, Đăk Smar, Đak Rong, Sơn Lang, Krong, Đăk Hlơ không giao, Kon Pne không giao.

+ Tổng diện tích cần cấp: 30.407,51 ha;

+ Diện tích đã cấp: 26.932,12 ha.

+ Số lượng giấy chứng nhận đã cấp: 41.112 giấy.

Tỷ lệ toàn huyện đạt: 88,57 %.

** Lĩnh vực khoáng sản*

Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đi vào ổn định. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn và chấn chỉnh kịp thời hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Chỉ đạo các doanh nghiệp, cá nhân chấp hành các quy định của pháp luật, nâng cao hiệu quả khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Tình trạng khai thác khoáng sản trái phép đã cơ bản được ngăn chặn, đẩy lùi; đặc biệt là đất san lấp và đá làm VLXD thông thường.

** Về lĩnh vực BVMT*

Công tác BVMT đã được tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Từng bước khắc phục được các tình trạng gây ô nhiễm môi trường tại cơ sở sản xuất, trạm y tế các xã bệnh viện và nơi công cộng; xử lý kịp thời các điểm nóng về môi trường. Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường và việc thực hiện các quy định pháp luật về BVMT của các cơ sở, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Không để các điểm nóng về gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện.

b. Tồn tại, khó khăn trong ứng phó biến đổi khí hậu

** Về lĩnh vực biến đổi khí hậu*

Nhận thức về ứng phó với BĐKH còn nhiều hạn chế ở các cấp các ngành, từ các nhà hoạch định chính sách, các cán bộ ở các ngành và địa phương, các tổ chức xã hội cũng như bản thân các cộng đồng dễ bị tổn thương; thiếu sự phối hợp để ứng phó với biến đổi khí hậu trong xây dựng các chính sách, quy hoạch và chương trình trong các ngành và lĩnh vực. Việc tích hợp biến đổi khí hậu trong quy hoạch, thiết kế và thực thi các chính sách hầu như chưa có, đặc biệt là chưa gắn kết biến đổi khí hậu với các hoạt động giảm nghèo và việc làm;

** Về lĩnh vực đất đai*

Hoàn thành công tác lập kế hoạch sử dụng đất hoàn thành, song còn chậm so với kế hoạch.

Công tác kiểm tra sau giao đất, cho thuê đất chưa thường xuyên, một số doanh nghiệp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất không đưa đất vào sử dụng, tiến độ đưa đất vào sử dụng chậm so với cam kết, sử dụng kém hiệu quả.

** Về lĩnh vực khoáng sản*

Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản đã có nhiều cố gắng trong tập trung chỉ đạo, kiểm tra, kiểm soát, tuy nhiên vẫn còn tình trạng khai thác đất san lấp trái phép.

** Về lĩnh vực BVMT*

Công tác kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm các cơ sở ô nhiễm môi trường tăng cường, chỉ đạo quyết liệt nhưng vẫn chưa xử lý dứt điểm. Việc chấp hành pháp luật BVMT của một số đơn vị chưa nghiêm túc, thực hiện không đầy đủ theo quy định; tình trạng gây ô nhiễm môi trường một số cơ sở vẫn xảy ra.

c. Nguyên nhân

- Hệ thống chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản có nhiều bất cập.

- Cấp ủy, chính quyền ở một số địa phương chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, chưa bố trí đủ nhân lực, trang thiết bị, kinh phí tương xứng với nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ chuyên môn các xã thiếu về số lượng, trái về năng lực chuyên môn, cơ cấu còn nhiều bất cập.

- Trình độ, năng lực áp dụng và tổ chức thực hiện pháp luật, các cơ chế, chính sách của Nhà nước thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành vào thực tế hoạt động quản lý nhà nước của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế.

II. Nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả ứng phó với biến đổi khí hậu.

1. Tăng cường quản lý nhà nước về ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức ngành Tài nguyên và Môi trường từ huyện đến xã theo các quy định của Trung ương; tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý cho cán bộ công chức làm công tác biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật và áp dụng các chế tài cần thiết để xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Tăng cường quan trắc, dự báo diễn biến chất lượng môi trường, xác định kịp thời các vấn đề môi trường cấp bách. Phân loại các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đảm bảo các thủ tục hành chính về lĩnh vực môi trường được công bố công khai và thực hiện tại bộ phận “Một cửa” theo đúng quy định, đúng yêu cầu của các văn bản pháp quy liên quan và theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, hình thành ý thức chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm về ứng phó biến đổi khí hậu và sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên đến các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhân dân, từng bước tạo thói quen, nếp sống và ý thức về bảo vệ tài nguyên môi trường, giữ gìn vệ sinh trong nhân dân, tiến tới xây dựng xã hội ít chất thải, cacbon thấp, hài hòa, thân thiện với môi trường; phát huy vai trò của cộng đồng trong ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên.

- Lồng ghép đưa nội dung ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên vào các trường học trên địa bàn huyện; giáo dục truyền thống yêu thiên nhiên và sống hài hòa với thiên nhiên, tạo dư luận xã hội đối với những hành vi vi phạm pháp luật về môi trường.

3. Chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu hướng đến phát triển bền vững

Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ môi trường, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, phát triển các công nghệ xử lý và tái chế, tái sử dụng chất thải; sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài nguyên môi trường.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn; thúc đẩy các doanh nghiệp dịch vụ môi trường, phát triển kinh tế môi trường; quản lý và kiểm soát chặt chẽ chất thải, khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực môi trường; đối với các dự án đầu tư mới, đặc biệt coi trọng khâu thẩm định công nghệ, kiên quyết không

chấp nhận các dự án đầu tư, sử dụng công nghệ lạc hậu không đảm bảo môi trường, sử dụng lãng phí đất đai.

4. Tăng cường hợp tác, đa dạng hóa nguồn lực tài chính và đầu tư có hiệu quả

- Tích cực huy động mọi nguồn lực kêu gọi sự hỗ trợ của các tổ chức trong công tác khắc phục hậu quả thiên tai, nâng cao năng lực trong phòng chống và giảm thiểu rủi ro thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo việc sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường;
- Sử dụng phí bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản hợp lý.

5. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, tránh thiên tai, giảm nhẹ thiệt hại do rủi ro thiên tai

- Khẩn trương rà soát, cập nhật xây dựng Kế hoạch, phương án phòng chống lụt, bão, thiên tai hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện hàng năm;
- Tăng cường hệ thống theo dõi cảnh báo sớm các hiện tượng khí hậu cực đoan, bao gồm cả hệ thống thông tin trên cơ sở trang thiết bị hiện đại và trình độ kỹ thuật, nghiệp vụ của cán bộ chuyên môn được nâng lên;
- Tiếp tục nâng cao nhận thức về biến đổi đến toàn thể các tầng lớp nhân dân, trang bị các kiến thức cơ bản và kỹ năng cần thiết để thích ứng với khí hậu các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu.

6. Tăng cường phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm; phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường; đẩy mạnh cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường

- Quản lý chặt chẽ ngay từ khi xây dựng, phê duyệt, quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư các doanh nghiệp; nâng cao chất lượng các báo cáo đánh giá tác động môi trường để sàng lọc, ngăn ngừa công nghệ sản xuất lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường trong các dự án đầu tư phát triển;
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường;
- Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường tại các cơ sở gây ô nhiễm môi trường;
- Đánh giá, kiểm soát chất lượng, trữ lượng nguồn nước, có kế hoạch khai thác hợp lý nhằm sử dụng có hiệu quả phục vụ sản xuất và đời sống.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo về ứng phó biến đổi khí hậu năm 2022 trên địa bàn huyện để Sở Tài nguyên và Môi trường nắm được, tổng hợp. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT UBND huyện;
- Phòng TN-MT;
- Lưu VT, VP, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng